

Số **3178**/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày **28** tháng 3 năm 2014

V/v trả lời kiến nghị  
về thủ tục hải quan

Kính gửi: Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại TP Hồ Chí Minh  
(Đ/c: Phòng 1407, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, TP Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn không số đề ngày 25/02/2014 của quý Hiệp hội kiến nghị một số nội dung liên quan đến lĩnh vực hải quan, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Phân luồng hàng hóa nhập khẩu: Việc phân luồng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện hoàn toàn tự động trên hệ thống VNACCS/VCIS, không có sự can thiệp, xử lý của công chức hải quan.

2. Bản gốc Giấy Phép nhập khẩu:

Căn cứ quy định tại Điều 21 Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính (có hiệu lực từ ngày 01/4/2014):

*“1. Phạm vi áp dụng: Các giấy phép điện tử được cấp bởi các Bộ, ngành có trao đổi dữ liệu điện tử với Tổng cục Hải quan thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan và Cơ chế một cửa quốc gia.*

*2. Thủ tục kiểm tra giấy phép điện tử:*

*Hệ thống tự động kiểm tra, đối chiếu thông tin giấy phép trên tờ khai hải quan với thông tin giấy phép điện tử do các Bộ, ngành cấp trên Hệ thống”*

Tuy nhiên, hệ thống kiểm tra, đối chiếu thông tin giấy phép trên tờ khai chỉ thực hiện khi các Bộ, ngành cấp Giấy phép thông qua cơ chế hải quan một cửa quốc gia. Đến thời điểm hiện tại của việc triển khai Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 31/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải về cơ bản đã hoàn thành giai đoạn 1 của lộ trình thí điểm. Hiện tại, cơ quan thường trực cũng đang xúc tiến các công tác chuẩn bị cho thực hiện giai đoạn 2 của 3 Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Nguyên và Môi trường.

3. Sử dụng Tiếng Anh:

Theo quy định Khoản 3, Điều 5, Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 thì: *“ Các chứng từ thuộc hồ sơ trên nếu không phải bản tiếng Việt hoặc tiếng Anh thì người khai hải quan phải dịch ra tiếng Việt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của chứng từ đó ”.* Theo đó, các chứng từ, hồ sơ cung cấp cho cơ quan Hải quan thể hiện bằng Tiếng Anh thì cơ quan Hải quan phải chấp nhận và xử lý.

#### 4. Chức năng quản lý thanh khoản:

Theo quy định tại khoản 6, Điều 24 Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/2/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất nhập khẩu thương mại thì khi doanh nghiệp chế xuất nộp báo cáo nhập-xuất-tồn, cơ quan Hải quan sẽ thực hiện tiếp nhận thông tin khai báo; DNCX chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo. Theo đó, cơ quan Hải quan sẽ chấp nhận số liệu trên hệ thống của Doanh nghiệp, tại thời điểm nộp báo cáo Doanh nghiệp không phải giải trình về số liệu báo cáo. Sau khi tiếp nhận báo cáo nhập-xuất-tồn, cơ quan Hải quan trên cơ sở hệ thống quản lý rủi ro sẽ kiểm tra xác suất để đánh giá quá trình tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp trong trường hợp cần thiết sẽ đề nghị Doanh nghiệp giải trình cụ thể về số liệu báo cáo nếu có sự không khớp giữa số liệu của Doanh nghiệp và dữ liệu trên hệ thống của cơ quan hải quan. Căn cứ quy định trên, Doanh nghiệp có cơ hội giải trình và cơ quan Hải quan chỉ tiến hành ấn định thuế sau khi đã thực hiện kiểm tra sau thông quan và có đầy đủ cơ sở pháp lý để khẳng định doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về thuế.

5. Liên quan đến quy định hành lý xách tay tại sân bay và các loại lệ phí không chính thức:

5.1 Liên quan đến định mức hành lý nhập cảnh, đề nghị Hiệp hội nghiên cứu quy định tại các văn bản:

Nghị định số 66/2002/NĐ-CP ngày 01/7/2002 của Chính phủ quy định về định mức hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh và quà biếu, tặng nhập khẩu được miễn thuế.

Hiện nay, Tổng cục Hải quan và Cục Hàng không dân dụng Việt Nam đã ký thỏa thuận về việc cung cấp thông tin cho khách nhập cảnh trên chuyến bay tại Hội nghị phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước tại cảng hàng không, theo đó liên quan đến định mức hành lý nhập cảnh và thủ tục khai báo hải quan đối với khách nhập cảnh được Chi cục Hải quan sân bay quốc tế phổ biến rộng rãi các thông tin cho hành khách xuất nhập cảnh. Tổng cục Hải quan sẽ tiếp tục phối hợp với các hãng hàng không để cung cấp kịp thời thông tin về chế độ, chính sách liên quan quan cho hành khách xuất nhập cảnh.

Đề nghị Quý Hiệp hội tham khảo và hướng dẫn các công ty, công dân Nhật Bản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 66/2002/NĐ-CP nêu trên.

5.2 Về vấn đề lệ phí không chính thức tại sân bay:

Việc thu lệ phí không chính thức tại sân bay quốc tế là không được phép theo quy định của Tổng cục Hải quan. Theo đó, Tổng cục Hải quan đã thành lập đường dây nóng từ cấp Chi cục Hải quan đến cấp Tổng cục Hải quan, người cung cấp thông tin có thể gọi trực tiếp đến số điện thoại của đường dây nóng về quản lý rủi ro là 0902245656 / (04)39440822. Đề nghị Quý Hiệp hội cung cấp thông tin cụ thể với cơ quan Hải quan khi công chức Hải quan có hành vi đề nghị việc nộp lệ phí không chính thức theo các số điện thoại của đường dây nóng nêu trên hoặc gửi thông tin cụ thể đến Ban Thanh tra của Tổng cục Hải



quan để được xem xét xử lý, nếu có vi phạm Tổng cục Hải quan sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Tổng cục Hải quan sẽ chỉ đạo để đảm bảo các đường dây nóng hoạt động thuận tiện cho việc cung cấp thông tin.

## 6. Vấn đề về trị giá tính thuế và mã số HS của hàng hóa:

### 6.1 Về xác định trị giá tính thuế

Hiện nay, Hải quan Việt Nam đang thực hiện theo Hiệp định trị giá GATT 1994 và được nội luật hóa tại Nghị định số 40/2007/NĐ-CP ngày 16/03/2007 của Chính phủ, Thông tư số 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 40/2007/NĐ-CP ngày 16/03/2007 quy định về việc xác định trị giá hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, theo đó: Trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là giá thực tế phải trả tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên, được xác định bằng cách áp dụng tuần tự 6 phương pháp xác định trị giá tính thuế hướng dẫn từ Điều 13 đến Điều 19 tại Thông tư số 205/2010/TT-BTC.

Cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra trị giá khai báo của người khai hải quan. Trường hợp có nghi vấn trị giá khai báo thì sẽ tạo điều kiện để người khai hải quan tham vấn, làm rõ tính chính xác của trị giá khai báo theo quy định tại văn bản pháp quy.

### 6.1 Về mã số HS của hàng hóa:

Về kiến nghị của Hiệp hội “văn bản hóa những cơ sở dữ liệu dưới dạng Thông tư...rồi chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục hải quan địa phương cũng như người kê khai hải quan cách thực hiện”: Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, trong đó quy định cụ thể về cơ sở dữ liệu phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế (Chương IV). Trên cơ sở đó, Tổng cục Hải quan đã hoàn thiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu và đã đưa vào triển khai thực tế. Trong thời gian tới, Tổng cục Hải quan tiếp tục nâng cấp cơ sở dữ liệu Danh mục, Biểu thuế, phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế để đảm bảo tương thích với hệ thống VNACCS/VCIS, hỗ trợ tối đa người khai hải quan trong việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế suất.

## 7. Quy định liên quan đến lỗi nhỏ trên Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa:

Việc xem xét lỗi nhỏ trên C/O được thực hiện theo quy định của Hiệp định thương mại tự do FTA hoặc trên cơ sở kết quả phiên họp nhóm chuyên trách về xuất xứ trong khuôn khổ FTA. Hiện tại, Hiệp định thương mại tự do giữa các nước Asean (ATIGA) có quy định về 07 lỗi nhỏ được chấp nhận khi xem xét tính hợp lệ của C/O mẫu D. Theo đó, Tổng cục Hải quan đã thông báo tới Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tại các công văn số 5517/TCHQ-GSQL ngày 22/10/2012 và 887/TCHQ-GSQL ngày 08/02/2013.

## 8. Minh bạch hóa quy định trong Thông tư:

- Các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực Hải quan thường xuyên được rà soát để xem xét sửa đổi, bổ sung nhằm tạo thuận lợi hơn cho thương

mại và công tác quản lý của cơ quan Hải quan trên cơ sở nguyên tắc thống nhất, minh bạch, có thể dự đoán được. Trong trường hợp có thông tin cụ thể về các thủ tục thiếu minh bạch, không thống nhất, đề nghị Hiệp hội cung cấp kịp thời để Tổng cục Hải quan nghiên cứu, tiếp thu.

- Việc tham vấn trước khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật là một bước trong quy trình soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc tham vấn được thực hiện bằng cách trực tiếp gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan và Bộ Tài chính.

Tổng cục Hải quan ghi nhận các kiến nghị của Hiệp hội và có ý kiến trao đổi như trên để quý Hiệp hội được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TCT Nguyễn Ngọc Túc ( để báo cáo);
- Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ KHĐT ( thay trả lời công văn số 54/ĐTNN-CS);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Anh